

# **Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 14**

**QUYỂN THỨ 347**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm**

**CHỨC LỤY**

**Thứ 58 - 2**

**Khánh Hỷ phải biết, nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân đối kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu đây thọ trì đọc tụng, thông lợi rất ráo, suy nghĩ như lý, rộng vì người thuyết, phân biệt khai chỉ, khiến kia dễ rõ, thời là thọ trì, sở chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật quá khứ vị lai hiện tại.**

**Khánh Hỷ phải biết, nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu đây thọ trì đọc tụng, thông lợi rất ráo, suy nghĩ như lý, rộng vì người thuyết, phân biệt khai chỉ,**

**khiến kia dễ rõ, thời là nhiếp thọ sở chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật quá khứ vị lai hiện tại.**

**Khánh Hỷ phải biết, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân hiện ở chỗ Ta, muốn đem các thứ tràng hoa thượng diệu, các hương bột thoa, áo mặc, anh lạc, bảo tràng phan lọng, kỹ nhạc đèn sáng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, không có biếng lười; phải đối kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu thọ trì đọc tụng, thông lợi rất ráo, suy nghĩ như lý, rộng vì người thuyết, phân biệt khai chỉ, khiến kia dễ hiểu. Hoặc lại biên chép, các báu trang nghiêm, hằng đem các thứ tràng hoa thượng diệu, các hương bột thoa, áo mặc anh lạc, bảo tràng phan lọng, kỹ nhạc đèn sáng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chớ được biếng lười.**

**Khánh Hỷ phải biết, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, thời là cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen nơi Ta, cũng là cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện tại đương thuyết ở mười phương thế giới, cùng là chư Phật quá khứ vị lai.**

**Khánh Hỷ phải biết, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe thuyết kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, thâm tâm tin chịu cung kính ưa thích, thời là tin chịu cung kính ưa thích chư Phật quá khứ vị lai hiện tại.**

**Khánh Hỷ! Nếu người ưa thích nơi Ta, chẳng bỏ đời Ta, cũng phải ưa thích chẳng bỏ kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, nhân đến một câu chớ cho quên mất. Khánh Hỷ! Ta thuyết kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế, nhân duyên phó chúc tuy có vô lượng, tóm tắt mà nói: Như Ta đã là Đại sư các người, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu phải biết cũng là Đại sư các người. Người kính trọng Ta, cũng phải kính trọng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu. Vậy nên, Khánh Hỷ! Ta đem vô lượng phương tiện khéo léo, phó chúc kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu cho người, người nên thọ trì chớ cho quên mất.**

**Khánh Hỷ! Ta nay đem kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu đây, đối trước vô lượng đại chúng các trời, người, a-tổ-lạc thấy, phó chúc cho người. Khánh Hỷ! Ta nay thật lời bảo người: Có các kẻ tịnh tín chẳng muốn bỏ Phật, chẳng muốn bỏ Pháp, chẳng muốn bỏ Tăng, cũng chẳng muốn bỏ sở chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật quá khứ vị lai hiện tại, nhất định chẳng nên bỏ**

kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế. Khánh Hỷ! Đây là pháp của các Phật chúng ta dạy bảo dạy trao các đệ tử. Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, ưa thích lóng nghe, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ như lý, dùng vô lượng môn rộng vì người thuyết, phân biệt khai chỉ, thi thiết an lập, khiến kia dễ hiểu. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, năng gần viên mãn Nhất thiết trí trí. Vì có sao? Vì sở đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy.

Khánh Hỷ phải biết, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ cũng nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, xuất sanh Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vị lai cũng nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, xuất sanh Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Hiện tại sở hữu tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện đang thuyết pháp trong các thế giới đông tây nam bắc, bốn phía, trên dưới cũng từ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế xuất sanh Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vậy nên, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải siêng tinh tiến tu học Bát-nhã Ba-la-

**mật-đa. Vì có sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thể là mẹ các Bồ-tát Ma-ha-tát, sanh các Bồ-tát Ma-ha-tát vậy.**

**Khánh Hỷ phải biết, nếu Bồ-tát Ma-ha-tát siêng học sáu món Ba-la-mật-đa đều sẽ mau chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vậy nên, Khánh Hỷ! Ta đem sáu món Ba-la-mật-đa kinh điển thẩm sâu đây, đối các đại chúng một lần nữa phó chúc cho người, phải chính thọ trì chớ cho quên mất. Vì có sao? Vì sáu món Ba-la-mật-đa kinh điển thẩm sâu như thế, là pháp tạng vô tận của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tất cả Phật Pháp từ đây sanh vậy.**

**Khánh Hỷ phải biết, hiện tại sở hữu tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện đang thuyết pháp trong các thế giới đông tây nam bắc, bốn phía, trên dưới, đều là từ pháp tạng vô tận sáu Ba-la-mật-đa đây tuôn chảy ra. Quá khứ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã từng thuyết pháp đều là từ pháp tạng vô tận sáu Ba-la-mật-đa đây tuôn chảy ra. Vị lai Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sẽ thuyết pháp đều là từ pháp tạng vô tận sáu Ba-la-mật-đa đây tuôn chảy ra.**

**Khánh Hỷ phải biết, quá khứ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng nương pháp tạng vô tận sáu**

**Ba-la-mật-đa đây, tinh siêng tu học, đã chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vị lai Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng nương pháp tạng vô tận sáu Ba-la-mật-đa đây, tinh siêng tu học, sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Hiện tại sở hữu tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện đang thuyết pháp trong các thế giới đông tây nam bắc, bốn phía, trên dưới, cũng nương pháp tạng vô tận sáu Ba-la-mật-đa đây, tinh siêng tu học, hiện chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Khánh Hỷ phải biết, các chúng đệ tử quá khứ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương pháp tạng vô tận sáu Ba-la-mật-đa đây, tinh siêng tu học, ở cõi Vô dư y diệu Niết-bàn đã vào Niết-bàn. Các chúng đệ tử vị lai Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương pháp tạng vô tận sáu Ba-la-mật-đa đây tinh siêng tu học, ở cõi Vô dư y diệu Niết-bàn sẽ vào Niết-bàn. Hiện tại sở hữu các chúng đệ tử tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong các thế giới đông tây nam bắc, bốn phía, trên dưới, đều nương pháp tạng vô tận sáu Ba-la-mật-đa đây, tinh siêng tu học, ở cõi Vô dư y diệu Niết-bàn nay vào Niết-bàn.**

**Lại nữa, Khánh Hỷ! Giả sử người vì các người Thanh Văn thừa bồ-đặc-già-la thuyết pháp Thanh Văn, do pháp này nên hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới tất cả đều được quả A-la-hán, vẫn chưa vì**

**Ta làm việc đệ tử. Nếu người nằng vì người trụ Bồ-tát thừa bồ-đặc-già-la tuyên nói một câu pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời tên là vì Ta làm việc đệ tử. Ta đối việc này rất sanh tùy hỷ hơn người giáo hóa hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới tất cả đều được quả A-la-hán.**

**Lại nữa, Khánh Hỷ! Giả sử các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới do sức người khác giáo hóa, chẳng trước chẳng sau đều được trao ký, đồng thời chứng được quả A-la-hán. Các A-la-hán này có bao thù thắng việc thí tánh phước nghiệp, việc giới tánh phước nghiệp, việc tu tánh phước nghiệp. Nơi ý người hiểu sao? Việc phước nghiệp kia đành là nhiều chẳng? Khánh Hỷ thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật bảo: Khánh Hỷ! Nếu có đệ tử Thanh Văn nằng vì Bồ-tát Ma-ha-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa trải một ngày đêm, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn kia. Khánh Hỷ phải biết, thôi một ngày đêm, chỉ trải một ngày; lại thôi một ngày, chỉ trải nửa ngày; lại thôi nửa ngày, chỉ trải một giờ; lại thôi một giờ, chỉ trải bữa ăn; lại thôi bữa ăn, chỉ trải giây lát; lại thôi giây lát, chỉ trải phút chốc; lại thôi phút chốc, chỉ trong khoảng nháy mắt, hơi thở, người Thanh Văn này nằng vì Bồ-tát tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chỗ được nhóm**

phước rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Vì người Thanh Văn này chỗ được nhóm phước vượt khỏi các căn lành của tất cả Thanh Văn, Độc giác vậy.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vì người Thanh Văn thừa bồ-đặc-già-la, tuyên nói các pháp Thanh Văn thừa. Giả sử các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới, do pháp đây nên tất cả chúng được quả A-la-hán, đều đủ các món công đức thù thắng. Nơi ý người hiểu sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này do nhân duyên đây, chỗ được nhóm phước đành là nhiều chăng? Khánh Hỷ thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Bồ-tát Ma-ha-tát này chỗ được nhóm phước vô lượng vô biên.

Phật bảo: Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vì người Thanh Văn thừa bồ-đặc-già-la hoặc người Độc giác thừa bồ-đặc-già-la, hoặc người Vô thượng thừa tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa trải một ngày đêm, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Khánh Hỷ phải biết, thôi một ngày đêm, chỉ trải một ngày; lại thôi một ngày, chỉ trải nửa ngày; lại thôi nửa ngày, chỉ trải một giờ; lại thôi một giờ, chỉ trải bữa ăn; lại thôi bữa ăn, chỉ trải giây lát; lại thôi giây lát, chỉ trải phút chốc; lại thôi phút chốc, chỉ trong khoảng nháy mắt, hơi thở, Bồ-tát Ma-ha-tát này năng vì người Tam thừa bồ-đặc-già-



la tuyên nói pháp tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước vô lượng vô số. Vì có sao? Vì pháp thí tương ưng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu vượt khỏi pháp thí tương ưng tất cả Thanh văn, Độc giác và các căn lành Nhị thừa kia vậy. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này tự cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng đem pháp tương ưng Đại thừa chỉ rõ dạy dẫn, khuyến gắng vui mừng, giáo hóa các hữu tình khiến đời Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề được Bất thoái chuyển.

Khánh Hỷ phải biết, Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu Bồ thí Ba-la-mật-đa, cũng dạy người tu Bồ thí Ba-la-mật-đa. Tự tu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng dạy người tu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đời Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.

Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu bốn niệm trụ, cũng dạy người tu bốn niệm trụ. Tự tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, cũng dạy người tu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đời Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự trụ nội không, cũng dạy người trụ nội không. Tự trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, cũng dạy người trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự trụ chơn như, cũng dạy người trụ chơn như. Tự trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, cũng dạy người trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự trụ khổ thánh đế, cũng dạy người trụ khổ thánh đế. Tự trụ tập diệt đạo thánh đế, cũng dạy người trụ tập diệt đạo thánh đế. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu bốn tinh lục, cũng dạy người tu bốn tinh lục. Tự tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định, cũng dạy người tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu tám giải thoát, cũng dạy người tu tám giải thoát. Tự tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, cũng dạy người tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu không giải thoát môn, cũng dạy người tu không giải thoát môn. Tự tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, cũng dạy người tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu năm nhãn, cũng dạy người tu năm nhãn. Tự tu sáu thần thông, cũng dạy người tu sáu thần thông. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu Phật mười lục, cũng dạy người tu Phật mười lục. Tự tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng dạy người tu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu pháp vô vong thất, cũng dạy người tu pháp vô vong thất. Tự tu tánh hằng trụ xả, cũng dạy người tu tánh hằng trụ xả. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu tất cả đà-la-ni môn, cũng dạy người tu tất cả đà-la-ni môn. Tự tu tất cả tam-ma-địa môn, cũng dạy người tu tất cả tam-ma-địa môn. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu nhất thiết trí, cũng dạy người tu nhất thiết trí. Tự tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng dạy người tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng dạy người tu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng dạy người tu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu Vô sanh pháp nhẫn, cũng dạy người tu Vô sanh pháp nhẫn. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự nghiêm tịnh cõi Phật, cũng dạy người nghiêm tịnh cõi Phật. Tự thành thực hữu tình, cũng dạy người thành thực hữu tình. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự học quay xe Vô thượng pháp, cũng dạy người học quay xe Vô thượng pháp. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự đem vô lượng tướng đẹp màu nhiệm trang nghiêm nơi thân, cũng dạy người đem vô lượng tướng đẹp màu nhiệm trang nghiêm nơi thân. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự quán thuận nghịch mười hai duyên khởi, cũng dạy người quán thuận nghịch mười hai duyên khởi. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự quán tất cả pháp vô ngã, vô hữu tình, vô mạng giả, vô sanh giả, vô dưỡng giả, vô sĩ phu, vô bổ-đặc-già-la, vô ý sanh, vô nho đồng, vô tác giả, vô thọ giả, vô tri giả, vô kiến giả, cũng dạy người quán tất cả pháp vô ngã cho đến vô kiến giả. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự quán tất cả pháp như huyễn, như mộng, như tượng, như vang, như bóng sáng, như ánh nắng, như việc biến hóa, như thành quách tầm hương, tuy đều như có mà không thật tánh; cũng dạy người quán tất cả pháp như huyễn cho đến như thành quách tầm hương, tuy đều như**

**có mà không thật tánh. Do nhân duyên đây căn lành lớn thêm, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, không có lẽ ấy.**

**Bấy giờ bốn chúng vây quanh, Đức Thế Tôn khen thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa, phó chúc Khánh Hỷ, khiến thọ trì rồi. Lại ở trước hội đại chúng tất cả trời, rồng, dục-xoa, kiện-đạt-phước, a-tổ-lạc, yết-lộ-trà, khản-nại-lạc, mạc-hô-lạc-già, nhân, phi nhân thấy, hiện sức thần thông, khiến chúng đều thấy Đức Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh Văn, Bồ-tát vây quanh trước sau, vì chúng hải hội tuyên nói diệu pháp và thấy nhiều tướng trang nghiêm cõi kia. Thanh Văn Tăng kia đều A-la-hán, các lậu đã hết, không còn phiền não, được chân tự tại, tâm khéo giải thoát, huệ khéo giải thoát, như điều ngựa khôn, cũng như rồng lớn, đã làm việc làm, đã xong việc xong, bỏ các gánh nặng, vừa được lợi mình, hết gút các cõi, chính biết giải thoát, chí tâm tự tại rất ráo đệ nhất. Các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát kia đều là chỗ quen biết lẫn nhau, được đà-la-ni và vô ngại biện, trọn nên vô lượng công đức thù thắng.**

**Đức Phật thu thần lực, liền đây đại chúng bỗng chẳng còn thấy Đức Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh Văn, Bồ-tát và chúng hải hội cùng là các tướng trang nghiêm cõi Phật kia. Đức**

**Phật Bất Động, Bồ-tát, Thanh Văn, cõi nước trang nghiêm, chúng hội các việc kia đều chẳng phải nhãn căn sở hành xứ này. Sở dĩ vì sao? Vì Phật thu thần lực, đối cảnh xa kia không có kiến duyên vậy.**

**Bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Khánh Hỷ rằng: Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cõi nước, chúng hội, người còn thấy chăng? Khánh Hỷ thưa rằng: Tôi chẳng còn thấy, vì việc kia chẳng phải nhãn này sở hành vậy.**

**Phật bảo: Khánh Hỷ! Như việc kia cõi Phật, chúng hội thấy, chẳng phải cảnh giới nhãn căn cõi đây sở hành. Tất cả pháp cũng như thế, đều chẳng phải cảnh nhãn căn sở hành. Pháp chẳng hành pháp, pháp chẳng thấy pháp, pháp chẳng biết pháp. Khánh Hỷ phải biết, tất cả pháp không kể hành, không kể thấy, không kể biết, không động, không tác. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều vô tác dụng, tánh năng thủ sở thủ xa lìa vậy. Vì tất cả pháp chẳng thể nghĩ bàn, tánh năng sở nghĩ bàn xa lìa vậy. Vì tất cả pháp như việc huyền thấy, nhiều duyên hòa hợp tương trợ có vậy. Vì tất cả pháp không có kể tác thọ, vọng hiện như có, không bền chắc vậy. Khánh Hỷ phải biết, Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát biết như thế, thấy như thế, hành như thế, ấy là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng chấp trước các pháp tướng này.**



**Khánh Hỷ phải biết, Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như thế là học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Khánh Hỷ phải biết, nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được tất cả Ba-la-mật-đa chóng mau viên mãn, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sở dĩ vì sao? Vì kẻ học như thế đối trong các học là tối, là thắng, là trưởng, là tôn, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng. Lợi ích an vui tất cả thế gian, kẻ không nương hộ vì làm nương hộ, các Phật Thế Tôn khai hứa xưng khen. Khánh Hỷ phải biết, các Phật, Bồ-tát trụ trong học này, năng đem tay hữu cử lấy thế giới Tam thiên đại thiên hoặc vớt bỏ phương khác, hoặc để y bốn xứ, hữu tình trong ấy chẳng hay biết chi hết. Vì có sao? Vì công đức oai lực Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu khó nghĩ bàn vậy.**

**Khánh Hỷ phải biết, các Phật và chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát quá khứ vị lai hiện tại học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, đối với ba đời và pháp vô vi thấy đều năng được vô ngại trí kiến. Vậy nên, Khánh Hỷ! Ta thuyết học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu đây, đối trong các học là tối, là thắng, là trưởng, là tôn, là diệu, là vi diệu, là thượng, là vô thượng. Khánh Hỷ phải biết, có các kẻ muốn lấy lượng ngần mé Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu, như kẻ ngu si muốn lấy lượng và ngần mé hư không. Vì có sao?**

**Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu công đức vô lượng không có ngần mé vậy.**

**Khánh Hỷ phải biết, Ta trọn chẳng thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa như danh thân thấy có lượng ngần mé. Vì có sao? Tất cả danh thân, cú thân văn thân là pháp có lượng. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng phải pháp có lượng. Chẳng phải các danh thân, cú thân, văn thân năng lường được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng phải Bát-nhã Ba-la-mật-đa là bị kia lường.**

**Bấy giờ, cụ thọ Khánh Hỷ thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên nào Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu nói là vô lượng?**

**Phật bảo: Khánh Hỷ! Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu tánh vô tận nên nói là vô lượng. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu tánh xa lìa nên nói là vô lượng. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu tánh vắng lặng nên nói là vô lượng. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật tế nên nói là vô lượng. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như hư không nên nói là vô lượng.**

**Khánh Hỷ phải biết, quá khứ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ, mà Bát-nhã Ba-la-mật-**

đa đây cũng không có tận. Vị lai Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ, mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng không có tận. Hiện tại thế giới mười phương vô lượng vô số vô biên tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ, mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng không có tận. Vì có sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu ví như hư không, chẳng thể tận vậy. Có các kẻ muốn Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu tận, thời là muốn ngăn mé hư không tận.

Khánh Hỷ phải biết, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.

Khánh Hỷ phải biết, nội không chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh

tự tánh không cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.

Khánh Hỷ phải biết, chơn như chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.

Khánh Hỷ phải biết, khỏ thánh đế chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Tập diệt đạo thánh đế cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.

Khánh Hỷ phải biết, bốn tinh lự chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.

Khánh Hỷ phải biết, tám giải thoát chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.

Khánh Hỷ phải biết, bốn niệm trụ chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Bốn

**chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.**

**Khánh Hỷ phải biết, không giải thoát môn chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.**

**Khánh Hỷ phải biết, năm nhãn chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Sáu thần thông cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.**

**Khánh Hỷ phải biết, Phật mười lực chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.**

**Khánh Hỷ phải biết, pháp vô vong thất chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Tánh hằng trụ xả cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.**

**Khánh Hỷ phải biết, tất cả đà-la-ni môn chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng**

**tận. Tất cả tam-ma-địa môn cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.**

**Khánh Hỷ phải biết, nhất thiết trí chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận.**

**Khánh Hỷ phải biết, tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng thể tận, nên đã chẳng tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng chẳng thể tận, nay chẳng tận, sẽ chẳng tận. Sở dĩ vì sao? Các pháp này thấy không sanh không diệt cũng không trụ khác, làm sao khá được thi thiết có tận?**

**Bấy giờ Thế Tôn thè lưỡi rộng dài che khắp diện luân, rồi nhiếp tướng lưỡi lại bảo Khánh Hỷ rằng: Nơi ý hiểu sao? Tướng lưỡi như thế, nói ra lời nói có hư dối chăng? Khánh Hỷ thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Chẳng dối. Bạch Thiện Thế! Chẳng dối.**

**Phật bảo: Khánh Hỷ! Người từ nay sau nên vì bốn chúng thuyết rộng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, phân biệt khai chỉ, thi thiết an lập, khiến kia dễ hiểu. Khánh Hỷ phải biết, trong kinh Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, rộng thuyết tất cả Bồ-đề phần pháp và các pháp tướng. Vậy nên, tất cả người cầu Thanh Văn thừa, người**

**cầu Độc giác thừa, người cầu Vô thượng thừa đều nên đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây đã thuyết pháp môn, thường siêng tu học, chớ lòng nhàm bỏ. Nếu được như thế mau được an trụ bậc tự sở cầu.**

**Lại nữa, Khánh Hỷ! Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu là năng ngộ vào tất cả tướng, tất cả chữ, tất cả đà-la-ni môn. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả đà-la-ni môn đây đều nên tu học. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thọ trì đà-la-ni môn như thế, chóng năng chứng được tất cả biện tài các vô ngại giải. Vậy nên, Khánh Hỷ! Ta thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu mới là pháp tạng vô tận của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại. Khánh Hỷ! Ta nay phân minh bảo người, nếu có kẻ đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây thọ trì đọc tụng, thông lợi rất ráo, suy nghĩ như lý, thời là thọ trì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tất cả quá khứ vị lai hiện tại. Khánh Hỷ! Ta thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu là cái chân bền vững năng dạo tới đường Bồ-đề, cũng là tất cả Vô thượng Phật pháp Đại đà-la-ni. Các người nếu năng thọ trì Bát-nhã Ba-la-mật-đa Đà-la-ni thẳm sâu như thế, thời là tổng trì tất cả Phật pháp.**

# HỘI THỨ NHẤT

**Phẩm**  
**VÔ TẬN**  
Thứ 59 - 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thâm tác nghĩ này: “Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rất là thẳm sâu, Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế cũng rất thẳm sâu. Ta nên hỏi Phật”. Tác nghĩ ấy rồi thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu là vô tận chăng? Phật nói: Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế thật là vô tận, giống như hư không chẳng thể tận vậy. Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát vì sao phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Thiện Hiện phải biết, sắc vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thọ tướng hành thức vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện phải biết, nhãn xứ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện phải biết, sắc xứ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thanh



**hương vị xúc pháp xứ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, nhãn giới vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, nhĩ giới vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, tỷ giới vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, thiệt giới vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, thân giới vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xúc**

**giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, ý giới vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, địa giới vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thủy hỏa phong không thức giới vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, vô minh vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, Bồ thí Ba-la-mật-đa vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, nội không vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, chơn như vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, khổ thánh đế vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tập diệt đạo thánh đế vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, bốn tinh lự vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, tám giải thoát vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô**

**tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, bốn niệm trụ vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, không giải thoát môn vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, năm nhãn vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sáu thần thông vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, Phật mười lực vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, pháp vô vong thất vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-**

**đa. Tánh hằng trụ xả vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, nhất thiết trí vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, tất cả đà-la-ni môn vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tất cả tam-ma-địa môn vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, quả Dự lưu vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, Độc giác Bồ-đề vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vô tận nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Thiện Hiện phải biết, sắc hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thọ tướng hành thức hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, nhãn xứ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nhĩ tử thiết thân ý xứ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, sắc xứ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thanh hương vị xúc pháp xứ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, nhãn giới hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, nhĩ giới hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, tử giới hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, thiết giới hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, thân giới hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, ý giới hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, địa giới hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thủy hỏa phong không thức giới hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết, vô minh hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hư không vô tận, nên Bồ-tát Ma-ha-tát phải dẫn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**--- o0o ---**